

Đầu nối ren khí dạng L
QBL-1/8-1/4-U
Số bộ phận: 533292



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Kích thước	Tiêu chuẩn
Chiều rộng định mức	0.177 in
Loại đệm kín trên ngông vận vít	Lớp bọc
Vị trí lắp đặt	bất kì
Thiết kế	Hình chữ L
Kích cỡ gói	10
Cấu trúc xây dựng	Nguyên tắc đẩy-kéo
Áp suất vận hành của khoảng nhiệt độ hoàn chỉnh	0.095 MPA...1 MPA 0.95 bar...10 bar 13.775 psi...145 psi
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:-:-]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III
Nhiệt độ môi trường xung quanh	0 °C...60 °C
Mô-men xoắn siết tối đa	5.16 ft-lbf
trọng lượng sản phẩm	0.519 oz
Kiểu gắn	Ổ cắm lục giác ngoài 1/2
Cổng nối khí nén 1	Ren ngoài 1/8 NPT
Cổng nối khí nén 2	cho ống mềm bên ngoài Ø 1/4"
Nhiệt độ môi trường xung quanh Fahrenheit	32 °F...140 °F
Màu vòng nhả	xám
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu vỏ	Đồng thau, mạ niken PBT
Vật liệu vòng bít ren	PTFE
Vật liệu vòng nhả	POM
Vật liệu vòng đệm kín ống mềm	NBR
Đoạn kẹp ống vật liệu	thép không gỉ hợp kim cao